

ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1
MÔN: TOÁN LỚP 2

Họ và tên:

Lớp:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Số lớn nhất trong dãy số: 58; 72; 69; 75 là số:

- A. 58 B. 72
C. 75 D. 69

Câu 2: Hiệu của 83 và 28 là:

- A. 55 B. 65
C. 45 D. 111

Câu 3: Số gồm 5 đơn vị và 8 chục là:

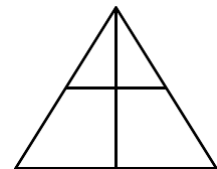
- A. 58 B. 85
C. 508 D. 805

Câu 4: Tổng số tuổi của hai anh em là 16 tuổi. Em 5 tuổi. Tuổi của anh là:

- A. 21 tuổi B. 10 tuổi
C. 11 tuổi D. 12 tuổi

Câu 5: Hình bên có:

- A. 2 hình tam giác, 2 hình tứ giác
B. 3 hình tam giác, 1 hình tứ giác
C. 3 hình tam giác, 3 hình tứ giác
D. 6 hình tam giác, 2 hình tứ giác



II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1: Điền số hoặc tính:

$45\text{kg} + 28\text{kg} = \dots\dots\dots$

$1001 - 251 = \dots\dots\dots$

$3\text{dm} + 45\text{cm} + 15\text{cm} = \dots\dots\dots$

$26\text{kg} + 34\text{kg} = \dots\dots\dots$

.....

Bài 2: Đặt tính rồi tính:

$36 + 48$

$82 - 37$

$100 - 24$

$9 + 71$

Bài 3: Điền vào chỗ trống

a) $\dots\dots\dots + 18 = 62$

b) $\dots\dots\dots - 25 = 47$

Bài 4: Sợi dây thép dài 8dm. Sợi dây đồng ngắn hơn sợi dây thép 15cm. Hỏi sợi dây đồng dài bao nhiêu xăng-ti-mét?

Bài giải:

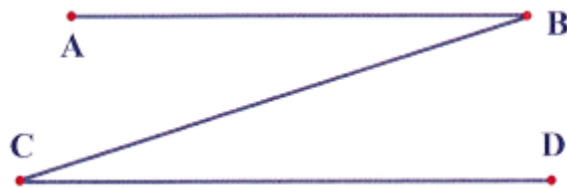
.....

.....

.....

.....

Bài 5 : Đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCD.



Đường gấp khúc ABCD dài: dm.

Bài 6: Tính hiệu, biết số bị trừ là số lớn nhất có hai chữ số và số trừ là số bé nhất có hai chữ số giống nhau.

Bài giải:

.....

.....

.....

